

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 5 tháng đầu năm 2024

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 2371/UBND-TTHC ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chuẩn bị tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI; UBND thị xã báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 5 tháng đầu năm 2024 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trên địa bàn năm 2024, UBND thị xã đã ban hành: Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 12/3/2024; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 12/3/2024 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 12/3/2024 về kiểm tra nội bộ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị xã năm 2024; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 12/3/2024 về tổ chức thực hiện Hội nghị đối thoại với tổ chức, công dân về thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 20/02/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 29/02/2024 về khắc phục những hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính năm 2023; Công văn số 1118/UBND ngày 24/4/2024 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024; Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về thay đổi thành viên Tổ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn thị xã.

2. UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 tại Quyết định số 8353/QĐ-UBND ngày 29/12/2023, đến nay đã thực hiện được 20/41 nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 48,78%.

3. UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 29/02/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024. Theo đó, sẽ tổ chức kiểm tra 04 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã (Phòng Kinh tế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thị xã) và UBND 05 xã, phường (Phố Châu, Phố Thuận, Phố Ninh, Phố Minh, Phố An); thời gian dự kiến kiểm tra: trong khoảng thời gian từ tháng 6/2024 đến tháng 9/2024.

4. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã tổ chức thực hiện việc tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) lồng ghép với phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy định. Qua đó, trong 5 tháng đầu năm 2024 có 96 lượt tin; 50 lượt bài; 34 lượt thông báo; xây dựng 22 chuyên mục tuyên truyền về cải cách hành chính.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: UBND thị xã được giao 15 nhiệm vụ, trong đó thực hiện hoàn thành 09 nhiệm vụ (08 nhiệm vụ đúng hạn¹, 01 nhiệm vụ trễ hạn²), 06 nhiệm vụ đang thực hiện (còn thời hạn)³.

II. KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

a) Về công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):

- Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã ban hành 05 văn bản quy phạm pháp luật (*Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về sửa đổi, bổ sung các Quyết định của UBND thị xã Đức Phổ về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã Đức Phổ; Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã Đức Phổ; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thị xã Đức Phổ; Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thị xã Đức Phổ và Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về bãi bỏ bốn (04) quyết định Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban quản lý chợ*).

¹ Công văn số 110/UBND-KTN ngày 05/01/2024) về việc triển khai thực hiện nội dung Kết luận Phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh Khóa XIII; Công văn số 132/UBND-KTTH ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh về việc khẩn trương giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư; Công văn số 447/UBND-KTN ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát, ý kiến, kiến nghị của cử tri và chất vấn; Công số 166/UBND-KTN ngày 09/01/2024 thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 1036/UBND-KTN ngày 01/03/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của HĐND tỉnh về công tác tái định cư trên địa bàn, giai đoạn 2018-2022; Công văn số 1358/UBND-TTHC ngày 18/03/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương; Công văn số 1869/UBND-TTHC ngày 15/04/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa

² Công văn số 1089/UBND-KTN ngày 04/03/2024 của UBND tỉnh về việc kiểm tra nội dung thông tin phản ánh của các cơ quan thông tin đại chúng.

³ Thông báo số 14/TB-UBND ngày 08/01/2024 Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Văn Minh, Trưởng Ban Chỉ đạo tại cuộc họp đánh giá công tác bồi thường, GPMB Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công số 166/UBND-KTN ngày 09/01/2024 thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 1846/UBND-TTHC ngày 12/4/2024 của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh về việc chấn chỉnh tình trạng chậm trễ trong phối hợp giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia góp ý các dự thảo văn bản QPPL: Đề án, Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh (*Báo cáo số 87/BC-UBND ngày 22/3/2024*); Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí, cách thức xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh (*Công văn số 707/UBND-TP ngày 15/3/2024*); Đề án và Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh (*Công văn số 1060/UBND-TP ngày 17/4/2024*); Dự thảo Luật Công chứng (sửa đổi) (*Công văn số 1333/UBND-TP ngày 15/5/2024*).

- UBND thị xã xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL và kiến nghị đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL (*Báo cáo số 40/BC-UBND ngày 05/02/2024*); góp ý dự thảo Công văn của UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Công điện số 15/CD-TTg ngày 19/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xây dựng pháp luật, hoàn thiện các dự án Luật trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội XV (*Công văn số 970/UBND-TP ngày 10/4/2024*).

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

Trong 5 tháng đầu năm 2024, UBND thị xã đã ban hành các Kế hoạch: số 13/KH-UBND ngày 24/01/2024 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; số 20/KH-UBND ngày 05/02/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn thị xã. Ban hành Công văn số 764/UBND-TP ngày 21/3/2024 về bổ sung lĩnh vực trọng tâm liên ngành về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn thị xã; Công văn số 1235/UBND-TP ngày 07/5/2024 về góp ý dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật:

UBND thị xã ban hành:

- Các Kế hoạch: số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; số 43/KH-UBND ngày 04/3/2024 về tổ chức thực hiện "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật" năm 2024; số 48/KH-UBND ngày 07/3/2024 về việc triển khai hưởng ứng tham gia Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến" do UBND tỉnh tổ chức.

- Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 về công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 (*trong đó, có 14/15 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phường Phổ Quang chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*).

- Các Báo cáo: số 41/BC-UBND ngày 05/02/2024 về kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

năm 2023; số 105/BC-UBND ngày 03/4/2024 về kết quả thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định 25/2021/QĐ-TTg;

- Công văn số 1144/UBND-TP ngày 25/4/2024 về việc tích cực tuyên truyền, phát động tham gia hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến" do tỉnh tổ chức.

- Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã tổ chức 04 hội nghị (*trong đó, 02 hội nghị ở thị xã và 02 hội nghị ở xã, phường*), có gần 500 lượt người tham dự, cụ thể:

+ Hội nghị triển khai, quán triệt, phổ biến Luật Giá; Luật Đấu thầu và Đề án "*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*" cho gần 170 cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể thị xã, hiệu trưởng các trường học trên địa bàn; lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ, công chức chuyên môn của UBND các xã, phường

+ Hội nghị triển khai, quán triệt các văn bản luật: Luật Căn cước; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự cho gần 170 cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể thị xã; lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ, công chức chuyên môn của UBND các xã, phường.

+ Phối hợp với UBND xã Phổ Châu và Phổ Khánh tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ về hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật, có gần 150 người tham dự.

d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

UBND thị xã ban hành: Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 về kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2024 trên địa bàn thị xã; Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 về việc công bố danh mục các văn bản QPPL của HĐND và UBND hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2023; Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND thị xã, UBND thị xã Đức Phổ kỳ 2019-2023; Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 19/02/2024 về báo cáo kết quả thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác ban hành văn bản, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, an toàn thực phẩm và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND các xã, phường: Phổ Quang, Phổ Vinh và Phổ Nhơn. Qua đó, việc kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện đảm bảo theo quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC):

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 12/3/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; theo đó, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường căn cứ theo kế hoạch và các văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết:

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã: 281 (*Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc*); tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (*Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc*): 143.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã và các xã, phường thường xuyên được quan tâm sửa chữa, cải tạo cũng như trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phần mềm ứng dụng cần thiết và đặc biệt là bố trí công chức, viên chức, người lao động đảm bảo thực hiện phục vụ tốt nhất cho tổ chức, công dân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC:

+ Các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã: Đã tiếp nhận 1.320 hồ sơ (*trong kỳ 1.304, từ kỳ trước chuyển sang 16*), đã giải quyết 1.277 hồ sơ (*trước hạn 1.275 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 99,84%; trễ hạn 02 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0,16%*), đang giải quyết 37 hồ sơ (*trong hạn 37*), hồ sơ rút 06.

+ Tại Bộ phận Một cửa các xã, phường: Đã tiếp nhận 15.205 hồ sơ (*trong kỳ 15.028, từ kỳ trước chuyển sang 177*), đã giải quyết 14.909 hồ sơ (*trước hạn 14.901, chiếm tỷ lệ 99,95%; trễ hạn 08 hồ sơ, chiếm 0,05%*), đang giải quyết 142 hồ sơ (*trong hạn 142*), hồ sơ rút 154.

+ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh thị xã Đức Phổ: Đã tiếp nhận 8.055 hồ sơ, đã giải quyết 6.338 hồ sơ (*trước hạn 6.204 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 97,89%; trễ hạn 134 hồ sơ, chiếm 2,11%*), đang giải quyết 1.142 hồ sơ (*trong hạn 1.014, quá hạn 128*), hồ sơ rút 575.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính được triển khai kịp thời, hiệu quả. Các thông tin về điện thoại, địa chỉ tiếp nhận phản ánh bằng đường bưu điện, thư điện tử, phương thức phản ánh được công khai, minh bạch đầy đủ trên Trang thông tin điện tử thị xã, niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp. Trong 05 tháng đầu năm 2024, phát sinh 02 phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC trên pakn.dichvucong.gov.vn, đã giải quyết 02 phản ánh đảm bảo thời gian và thực hiện công khai theo quy định, được công dân đánh giá hài lòng.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: các tổ chức, công dân đến liên hệ giải quyết TTHC đều hài lòng và đánh giá cao tinh thần và thái độ phục vụ của công chức, viên chức, người lao động trong việc hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa các cấp. Trong 05 tháng đầu năm 2024, Bộ phận một cửa thị xã đã thực hiện 3.989 lượt đánh giá sự hài lòng bằng thiết bị điện tử (*trong đó: các cơ quan chuyên môn thị xã có 296 lượt đánh giá, kết quả 291 lượt đánh giá rất hài lòng, 05 lượt đánh giá hài lòng; Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh thị xã Đức Phổ có 3.693 lượt đánh giá, kết quả 3.603 lượt đánh giá rất hài lòng, 87 lượt đánh giá hài lòng, 03 lượt đánh giá bình thường*).

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

UBND thị xã đã chỉ đạo và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định và kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung trong quá trình thực hiện để hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lắp hoặc bỏ trống lĩnh vực với nguyên tắc tinh gọn, hợp lý, hiệu quả theo đúng vị trí việc làm đã xây dựng, phù hợp với trình độ chuyên môn của công chức, viên chức; đảm bảo hoàn thành khối lượng công việc, đúng tiến độ, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh, chất lượng công việc tốt.

Trong 5 tháng đầu năm 2024, UBND thị xã ban hành Quyết định về sửa đổi, bổ sung các Quyết định của UBND thị xã về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã, Thanh tra thị xã, Phòng Kinh tế và bãi bỏ bốn (04) Quyết định Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban quản lý chợ (*tại các Quyết định: số 08/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023, số 09/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023, số 01/2024/QĐ-UBND ngày 15/4/2024, số 02/2024/QĐ-UBND ngày 24/4/2024, số 03/2024/QĐ-UBND ngày 26/4/2024*).

b) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

- UBND thị xã có 12 cơ quan hành chính, gồm: Phòng Văn hoá và Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Kinh tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Y tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tư pháp, Thanh tra thị xã, Văn phòng HĐND và UBND và Phòng Nội vụ thị xã.

- Tính đến thời điểm hiện tại, thị xã có 48 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: 01 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi hoạt động thường xuyên (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã*); 03 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (*Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp*

thị xã, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao thị xã, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thị xã); 44 đơn vị sự nghiệp giáo dục do ngân sách nhà nước bảo đảm chi hoạt động thường xuyên.

c) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

- Số công chức hiện có mặt 75 người/82 biên chế hành chính được giao; số viên chức hiện có mặt khoảng 1.395 người/1.570 biên chế sự nghiệp được giao.

- Việc lập, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định pháp luật; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định tại Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ; báo cáo kết quả đánh giá, phân loại theo quy định.

d) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền:

UBND thị xã thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp theo quy định tại Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

4. Cải cách chế độ công vụ, công chức

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức:

UBND thị xã thực hiện việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thị xã cơ bản đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt tại Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ; Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của UBND thị xã Đức Phổ.

b) Việc tuyển dụng công chức, viên chức:

UBND thị xã thực hiện quy trình tuyển dụng và ban hành quyết định tuyển dụng 77 viên chức giáo viên (bao gồm 02 thí sinh có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với thí sinh trúng tuyển bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển 2023⁴); hủy bỏ kết quả trúng tuyển đối với 12 người trúng tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên thị

⁴ Ông Lê Tấn Nguyên, giáo viên môn Thể dục-bậc THCS; bà Huỳnh Hữu Uyên, giáo viên môn Ngữ văn-bậc THCS.

xã năm 2023 tại Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm công chức, viên chức:

Công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cũng như công tác nhân sự bầu cử giữ các chức danh lãnh đạo chủ chốt ở thị xã, các xã, phường đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định. Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã thực hiện quy trình bổ nhiệm 05 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng các trường⁵; điều động và bổ nhiệm 03 Phó Hiệu trưởng⁶; bổ nhiệm lại 02 Phó Hiệu trưởng⁷ và bổ nhiệm 02 cấp trưởng, 05 cấp phó cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã⁸; bổ nhiệm lại 02 cấp phó các đơn vị thuộc UBND thị xã⁹;

HĐND thị xã thực hiện miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND thị xã nhiệm kỳ 2021-2026¹⁰ và bầu bổ sung Chủ tịch UBND thị xã, nhiệm kỳ 2021 –2026¹¹.

d) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức:

- UBND thị xã đã chỉ đạo Tổ kiểm tra 48 của thị xã thường xuyên thực hiện việc kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tuyên truyền kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm và xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường có hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó, tạo bước

⁵ Bổ nhiệm: ông Lê Hoàng Linh, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Ninh giữ chức Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phổ Minh; bà Phạm Thị Lệ Thu, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Ninh giữ chức Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Ninh; bà Võ Thị Thanh Sương, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh giữ chức Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh; ông Nguyễn Văn Tươi, giáo viên Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh giữ chức Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Vinh; ông Nguyễn Đức Hoanh, Phó Hiệu trưởng THCS Nguyễn Nghiêm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phổ Hòa; bà Châu Phương Nhung, giáo viên Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Mầm non Phổ Khánh; bà Huỳnh Thị Mỹ Loan, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Nhơn giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Nhơn.

⁶ Điều động và bổ nhiệm: bà Lê Thị Phương Dung, Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 1 Phổ Thạnh giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 2 Phổ Thạnh; bà Võ Thị Mỹ, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ An giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Văn; bà Huỳnh Thị Như Nguyệt, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Văn giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ An.

⁷ Bổ nhiệm lại đối với bà Ngô Thị Kiều Chinh giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Quang; bà Võ Thị Hồng Duyên giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phổ Hòa.

⁸ Bổ nhiệm: ông Hồ Ngọc Hàn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Phổ Khánh giữ chức Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã; ông Nguyễn Văn Bình, chuyên viên Phòng Nội vụ giữ chức Phó Trưởng phòng Nội vụ; ông Nguyễn Duy Khánh, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo giữ chức Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo; bà Bùi Hoàng Phương Thủy, chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường giữ chức vụ Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường; ông Nguyễn Viết Mân, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; ông Trần Ngọc Sa, Phó Chủ tịch Mặt trận tổ quốc Việt Nam thị xã giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, bà Nguyễn Thị Tuyết Mỹ, chuyên viên Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch.

⁹ Bổ nhiệm lại: ông Bùi Văn Lập giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã; ông Đỗ Dề giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã.

¹⁰ Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐND thị xã nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Nguyễn Kiên; miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch UBND thị xã nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Đỗ Tâm Hiền.

¹¹ Bầu bổ sung Chủ tịch UBND thị xã nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Bùi Văn Lý, Phó Bí thư Thường trực Thị ủy Đức Phổ.

chuyên mạnh về kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Thực hiện quy trình xử lý kỷ luật đối với 02 cán bộ cấp xã và 02 công chức cấp xã liên quan đến sai phạm theo Kết luận Thanh tra số 01/KL-TTT của Thanh Tra tỉnh.

đ) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã đã cử 41 cán bộ, công chức, viên chức tham gia 05 lớp bồi dưỡng theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách:

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao:

+ Trên cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Trung ương và Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2024; UBND thị xã Đức Phổ đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2024 và Quyết định số 7849/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện công tác thu, chi ngân sách đạt chỉ tiêu dự toán được giao¹². Đồng thời, điều hành các nhiệm vụ và áp dụng giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối ngân sách trong năm 2024.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thị xã tháng 5/2024 ước đạt 9,371 tỷ đồng; lũy kế thu 05 tháng đầu năm ước đạt 91,161 tỷ đồng, bằng 119,38% so với cùng kỳ, bằng 49,18% dự toán năm do HĐND thị xã giao, bằng 51,65% dự toán tỉnh giao. Tổng chi ngân sách thị xã tháng 5/2024 ước đạt 66,194 tỷ đồng; lũy kế chi 5 tháng đầu năm ước đạt 435,753 tỷ đồng, bằng 121,53% so với cùng kỳ và bằng 68,94% dự toán năm.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công:

+ Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu, tăng cường đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu các dự án đầu tư.

+ Tập trung, ưu tiên bố trí vốn xây dựng cơ bản cho các công trình, dự án cần thiết, cấp bách và có hiệu quả đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Không bố trí vốn xây dựng cơ bản dàn trải, các công trình chưa thực sự

¹² Chi thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND thị xã

cần thiết, cấp bách, không phê duyệt các công trình dự án không đủ nguồn kinh phí thực hiện, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản¹³.

+ Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công 05 tháng đầu năm 2024: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công Ngân sách cấp thị xã năm 2024 là 168.502 triệu đồng (trong đó, nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ là: 69.200 triệu đồng, nguồn vốn ngân sách thị xã là: 99.302 triệu đồng). Thực hiện giải ngân nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ đến hết ngày 15/5/2024: 7.342 triệu đồng/69.200 triệu đồng, đạt 10,6% so với kế hoạch vốn giao; thực hiện giải ngân nguồn ngân sách thị xã đến hết ngày 15/5/2024: 23.480 triệu đồng/99.302 triệu đồng, đạt 23,6% so với kế hoạch vốn giao.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: UBND thị xã đã chỉ đạo UBND các xã, phường làm rõ trách nhiệm và tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc để tồn đọng nợ xây dựng cơ bản đến ngày 31/12/2022 đối với các dự án đã phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành nhưng chưa bố trí kế hoạch vốn để trả nợ 32.145 triệu đồng theo kết luận của Kiểm toán nhà nước tại Công văn số 549/UBND-TCKH. UBND thị xã Đức Phổ báo cáo kết quả thực hiện kết luận Kiểm toán nhà nước đối với nội dung nợ đọng xây dựng cơ bản ngày 31/12/2022 tại Báo cáo số 75/BC-UBND ngày 13/3/2024. Kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Số nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa thị xã đến thời điểm hiện tại là 24.404 triệu đồng, đã xử lý trả nợ được 7.741 triệu đồng so với thời điểm ngày 31/12/2022: 32.145 triệu đồng. Trong thời gian đến, UBND thị xã tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã, phường khẩn trương trả nợ dứt điểm.

b) Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

- UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính. Theo đó, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công đã thực hiện việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về công khai tài sản công: các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã thực hiện kê khai các nội dung: công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công; công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác, công khai tình hình xử lý tài sản công.

c) Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên (tăng giảm so với năm trước): có 01 đơn vị, không thay đổi so với năm 2023.

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (tăng giảm so với năm trước): có 3 đơn vị, không thay đổi so với năm 2023.

¹³ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/01/2024 của Chủ tịch UBND thị xã

- Thực hiện quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị SNCL: thị xã Đức Phổ có 48 đơn vị sự nghiệp: 44 trường học thuộc khối sự nghiệp giáo dục và đào tạo, 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, 01 Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, 01 Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao và 01 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, trong đó có 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, 03 đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên là: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; các đơn vị còn lại nhà nước đảm bảo chi thường xuyên 100%.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

- UBND thị xã đã tham mưu Thị ủy Đức Phổ ban hành Kế hoạch số 158-KH/TU ngày 19/12/2023 về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- UBND thị xã ban hành các Kế hoạch: số 14/KH-UBND ngày 25/01/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã; số 16/KH-UBND ngày 25/01/2024 chuyển đổi số thị xã Đức Phổ năm 2024; số 19/KH-UBND ngày 01/02/2024 truyền thông về chuyển đổi số thị xã năm 2024; số 26/KH-UBND ngày 20/02/2024 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn thị xã; số 27/KH-UBND ngày 22/02/2024 triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ năm 2024; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND thị xã triển khai thực hiện mô hình thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thị xã. Qua đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng giảm dần việc phát hành văn bản giấy.

- UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi, tìm kiếm thông tin qua mạng internet, sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản điều hành iOffice, Trang Thông tin điện tử thị xã, dịch vụ công trực tuyến, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, nhằm giảm thời gian giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

- Các cơ quan chuyên môn thị xã: Đã tiếp nhận 258 hồ sơ trực tuyến mức độ 3/tổng số 260 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 99,23%; 28 hồ sơ trực tuyến mức độ 4/tổng số 28 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 100%. Bộ phận Một cửa các xã, phường: Đã tiếp nhận 11.730 hồ sơ trực tuyến mức độ 3/tổng số 11.739 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 99,92%; 3.203 hồ sơ trực tuyến mức độ 4/tổng số 3.206 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 99,91%. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến chung của toàn thị xã đạt 99,91%.

- Kết quả số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 99,69%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 99,52%; các xã, phường số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 99,92%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 99,71%.

- Việc thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả: Tại Bộ phận Một cửa thị xã đã thực hiện thanh toán trực tuyến thuế đất, lệ phí trước bạ với 950 lượt, tổng số tiền trên 5,2 tỷ đồng, thanh toán phí, lệ phí 423 lượt, tổng số tiền gần 10 triệu đồng; Bộ phận một cửa các xã, phường thanh toán trực tuyến phí, lệ phí 9.580 lượt với gần 196 triệu đồng. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong 05 tháng đầu năm 2024 đạt 99,99%.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

- Việc chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC trong thời gian qua được UBND thị xã tiến hành một cách toàn diện, nghiêm túc từ khâu phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, thông tin tuyên truyền và kiểm tra kết quả thực hiện; việc thực hiện cơ chế một cửa tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã đã có những chuyển biến tích cực trong thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng phục vụ cho các tổ chức và công dân, giảm được tình trạng công dân phải đi lại nhiều lần để giải quyết công việc, từng bước làm thay đổi căn bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân theo hướng hành chính phục vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thường xuyên thực hiện việc rà soát văn bản QPPL do UBND thị xã ban hành, chấp hành tốt các quy định về trình tự, thủ tục cũng như nâng cao chất lượng ban hành các văn bản QPPL. Công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC được thực hiện một cách nghiêm túc, số lượng TTHC được kiến nghị đơn giản hóa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Bộ máy được sắp xếp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường ngày càng được nâng cao và đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng được yêu cầu công việc được giao. Mạnh dạn bổ nhiệm đội ngũ cán bộ lãnh đạo trẻ có trình độ, năng lực và nhiệt tình trong công việc đảm nhận các chức danh lãnh đạo; việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo đều tuân thủ đúng quy trình và tiêu chuẩn. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Triển khai thực hiện đồng bộ cơ chế tự chủ về kinh phí trong cơ quan hành chính, nhờ đó hiệu quả công việc được nâng cao, tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức; thu nhập của người lao động được nâng lên nhờ sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn kinh phí được giao.

- Lễ lối và phương thức làm việc ngày càng được cải tiến theo hướng hiện đại, phục vụ Nhân dân ngày càng có chất lượng hơn. Kỷ luật, kỷ cương hành

chính được chú trọng. Tăng cường đầu tư trang bị về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đảm bảo cho hoạt động của công sở.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế:

- Công tác xây dựng phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số, xã hội số triển khai chưa mạnh mẽ; ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice), ký số văn bản điện tử tuy có chuyển biến nhưng hiệu quả chưa cao.

- Một số ít công chức quen luân chuyển hồ sơ trên phần mềm dẫn đến vẫn còn một vài hồ sơ trễ hẹn; quen thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC.

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tuy có chuyển biến nhưng vẫn còn tồn đọng nhiều hồ sơ; bên cạnh đó nhiều hồ sơ giải quyết kéo dài rất lâu, dẫn đến phát sinh nhiều đơn thư, khiếu nại của người dân.

- Phần mềm một cửa của tỉnh cũng như phần mềm của các bộ, ngành thỉnh thoảng vẫn còn phát sinh lỗi, gây ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ.

- Công tác thông tin, báo cáo ở một số ngành, địa phương không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng và thời gian đã ảnh hưởng đến công tác tổng hợp và tham mưu trong chỉ đạo, điều hành của UBND thị xã.

b) Nguyên nhân:

- Một số cán bộ lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm, chú trọng trong công tác chỉ đạo, điều hành triển khai việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị và trong lĩnh vực ngành quản lý; nguồn nhân lực chuyên trách trong lĩnh vực công nghệ thông tin ở các cơ quan, đơn vị còn thiếu, chủ yếu là công tác kiêm nhiệm không thuộc chuyên môn đào tạo.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu chưa nhịp nhàng, chặt chẽ.

- Sự phối hợp trong giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có việc chưa đồng bộ, còn đùn đẩy, né tránh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

IV. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào quyết định phân công thực hiện nhiệm vụ CCHC và các nhiệm vụ được ban hành theo kế hoạch CCHC, thực hiện báo cáo kết quả tham mưu thực hiện nhiệm vụ CCHC theo

định kỳ hàng quý, 06 tháng và năm theo quy định; trong đó nêu rõ những nhiệm vụ đã tham mưu thực hiện, những tồn tại, hạn chế trong quá trình tham mưu để tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế và đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chưa thực hiện được.

- Tiến hành kiểm tra kết quả thực tế tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo kế hoạch để chỉ ra những ưu điểm cần tiếp tục phát huy, những tồn tại hạn chế cần khắc phục để thực hiện tốt hơn trong thời gian đến, đồng thời kiến nghị những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp trên.

- Tiếp tục triển khai, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tập trung nghiên cứu, đề xuất giải pháp, sáng kiến mới trong công tác cải cách hành chính, trình cấp thẩm quyền công nhận, vận dụng thực hiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của thị xã trong năm 2024.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền CCHC nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết về công tác CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức và công dân. Hàng năm, xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế; nội dung tuyên truyền phải bảo đảm phù hợp, thiết thực với các đối tượng khác nhau, vì vậy cần phân biệt các đối tượng khác nhau trong tiếp cận, tiến tới hiện thực hoá cũng như kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính, chẳng hạn như: đối tượng là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức chuyên môn; đối tượng là người dân, các nhà đầu tư, doanh nghiệp,... để tuyên truyền với các nội dung, hình thức phù hợp nhằm chuyển tải đầy đủ các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của công tác CCHC trên cơ sở phù hợp với đặc điểm, vai trò, nhiệm vụ của các chủ thể.

2. Về cải cách thể chế

- Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật cho công chức tham mưu theo dõi công tác thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương với nội dung và phương pháp tập huấn phù hợp với yêu cầu thực tế để giúp cho công chức nắm bắt được các nội dung cần thiết trong quá trình thực hiện. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật cho người dân.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường các hoạt động thu thập thông tin, kiểm tra, điều tra, khảo sát, xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật; thực hiện đầy đủ và kịp thời công tác báo cáo theo định kỳ và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ trong công tác theo dõi thi hành pháp luật. Chú trọng xử lý kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; lựa chọn một số nhiệm vụ trọng tâm để triển khai thực hiện nhằm mang lại hiệu quả cao. Thường xuyên thực hiện kiểm tra tình hình tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn. Thực hiện đảm bảo quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chú trọng

đến việc thẩm định tính pháp lý, trình tự xem xét thông qua văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các báo cáo và thống kê số liệu về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về cải cách TTHC

- Thường xuyên thực hiện rà soát, đánh giá các TTHC để kiến nghị đơn giản hóa hoặc loại bỏ những TTHC rườm rà, không còn phù hợp; giảm chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp, phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai tại công sở các quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính... để doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát; đồng thời phải cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Thực hiện khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC, xem đây là thước đo để đánh giá kết quả thực hiện giải quyết TTHC. Thực hiện khảo sát theo 5 tiêu chí đo lường, gồm: Đo lường sự hài lòng về tiếp cận dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước; đo lường sự hài lòng về TTHC; đo lường sự hài lòng về công chức thực trực tiếp giải quyết công việc; đo lường sự hài lòng về việc tiếp nhận, giải quyết góp ý, phản ánh, kiến nghị và các tiêu chí thành phần nhằm phản ánh về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với người dân, tổ chức.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất về CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, bao gồm kiểm tra trách nhiệm tại các cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và các quy định liên quan đến giải quyết TTHC, kiểm tra trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả việc thực hiện quy định về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết hồ sơ, TTHC và các quy định về nghĩa vụ, những việc không được làm, quy tắc ứng xử, văn hoá công sở của cán bộ, công chức, viên chức nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Đẩy mạnh thực hiện công tác số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến. Chỉ đạo, giải quyết triệt để TTHC, xử lý nghiêm đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và công chức, viên chức liên quan trong việc chậm trễ giải quyết TTHC. Nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ trễ hẹn.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Thường xuyên thực hiện rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị để thực hiện điều chỉnh, bổ sung, thay thế kịp thời nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống nhiệm vụ trong quản lý nhà nước, bảo đảm sự liên thông, đồng bộ, thống nhất, gắn kết chặt chẽ giữa các bộ phận. Thực hiện tốt nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế gắn với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; gắn thực hiện chính sách tinh giản biên chế với công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức sao cho tinh giản được những đối tượng không đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ hiện tại. Bên cạnh đó, tinh giản biên chế cần phải thực hiện gắn kết chặt chẽ với việc xây dựng lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm sao cho đảm bảo hợp lý về số lượng, chức danh ngạch, chức danh nghề nghiệp, trình độ, độ tuổi, giới tính...; đồng thời, phải làm từng bước, có lộ trình rõ ràng, kế hoạch thực hiện cụ thể, tránh giải quyết một cách thụ động mà thiếu sự chủ động và chuẩn bị một cách tích cực.

5. Về cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện rà soát về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức để có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nhằm hướng đến mục tiêu tất cả cán bộ, công chức, viên chức đều đảm bảo các tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp theo quy định; đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện trước khi bổ nhiệm theo quy định. Thực hiện tốt việc bố trí, sử dụng, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức; bố trí, sử dụng theo cơ chế giao việc, đúng người, đúng việc, đúng sở trường, lấy công việc và hiệu quả công việc làm tiêu chí, khoán việc và quy trách nhiệm nhằm phát huy hết tài năng, tinh thần hăng hái, nhiệt tình của đội ngũ công chức, viên chức.

- Triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đảm bảo theo quy định; cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá để có thể định lượng được kết quả thực tế thực hiện nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức. Lấy kết quả đánh giá để làm cơ sở trong việc bổ nhiệm, điều động, khen thưởng... Kiên quyết thực hiện tinh giản đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

- Kiên quyết xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện đùn đẩy, né tránh nhiệm vụ được giao, ngại va chạm, sợ trách nhiệm, đồng thời khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không vì vụ lợi cá nhân.

6. Về cải cách tài chính công

- Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm cả về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính, trong đó cần có những cải tiến khá mạnh mẽ cũng như có lộ trình,

bước đi thích hợp, hướng tới đổi mới toàn diện, có hiệu quả cơ chế quản lý, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán kinh phí cho các cơ quan hành chính nhằm tạo điều kiện cho các cơ quan chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính một cách hợp lý nhất để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, từng bước nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, tạo động lực để cán bộ, công chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả cao, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

7. Về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã để có giải pháp khắc phục kịp thời.

- Tăng cường chỉ đạo cán bộ, công chức thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp thông qua dịch vụ công trực tuyến, nhất là giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 nhằm giảm thời gian giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng trụ sở làm việc của các xã, phường để bố trí kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại đối với các trụ sở đã xuống cấp. Đồng thời, bố trí kinh phí để mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ nhu cầu công việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

8. Về thu hút đầu tư trên địa bàn thị xã

Tiếp tục tổ chức các buổi tiếp xúc, gặp gỡ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tập trung kêu gọi, thu hút nhà đầu tư đến đầu tư tại thị xã.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 5 tháng đầu năm 2024 của UBND thị xã Đức Phổ. Kính báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Nội vụ;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, PNV^{Trần}.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý